|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC****VIỆT NAM**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /BC-NHNN | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng**

# I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

## 1. Bối cảnh trong nước và quốc tế

Trước năm 2012, cơ chế quản lý hoạt động kinh doanh vàng được quy định tại Nghị định số 174/1999/NĐ-CP ngày 09/12/1999 của Chính phủ. Tuy nhiên, kể từ năm 2008 đến năm 2012, do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu, nền kinh tế Việt Nam chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực, tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm, lạm phát gia tăng và nhu cầu nắm giữ vàng trong nền kinh tế tăng. Do giá vàng thế giới biến động tăng mạnh, cơ chế quản lý hoạt động kinh doanh vàng giai đoạn này đã không còn phù hợp, dẫn tới các hệ quả như: “vàng hóa” trong nền kinh tế cao (tương tự như “đô la hóa”, “vàng hoá” nền kinh tế thường được các nhà kinh tế sử dụng để mô tả hiện tượng vàng thay thế đồng bản tệ trong việc thực hiện 3 chức năng chính của tiền tệ là: tích trữ giá trị, phương tiện thanh toán, đo lường giá trị), không phân tách ba thị trường, vàng miếng được mua, bán rộng rãi tại 12.000 doanh nghiệp, 8 đơn vị được sản xuất vàng miếng, việc cấp phép nhập khẩu vàng nguyên liệu khối lượng lớn, tiêu tốn ngoại tệ trong khi dự trữ ngoại hối giảm xuống mức thấp kỷ lục. Điều này đặt ra nhu cầu thay đổi cơ chế quản lý hoạt động kinh doanh vàng cho phù hợp hơn.

Tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2012, Chính phủ đã yêu cầu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) xây dựng, ban hành Nghị định mới về quản lý hoạt động kinh doanh vàng đảm bảo các yêu cầu: Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng, xuất khẩu, nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng; công nhận và bảo vệ quyền sở hữu vàng hợp pháp của tổ chức, cá nhân; hạn chế việc sử dụng vàng làm phương tiện thanh toán và tình trạng vàng hoá trong nền kinh tế; huy động được nguồn lực trong xã hội phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 về quản lý hoạt động kinh doanh vàng (Nghị định 24). Nghị định 24 được xây dựng với các mục tiêu: (i) công nhận và bảo vệ quyền sở hữu vàng hợp pháp của người dân; (ii) tổ chức, sắp xếp lại một cách căn bản thị trường vàng, đặc biệt là thị trường vàng miếng; (iii) ngăn chặn ảnh hưởng của biến động giá vàng đến tỷ giá, lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng “vàng hóa” trong nền kinh tế; nghiêm cấm việc sử dụng vàng làm phương tiện thanh toán; (iv) nâng cao vai trò quản lý và điều tiết thị trường vàng của Nhà nước.

Sau 13 năm triển khai các giải pháp quản lý thị trường vàng theo Nghị định 24, các mục tiêu của Nghị định đã đạt được, theo đó:

- Hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng được kiểm soát chặt chẽ. Người dân, doanh nghiệp chỉ được mua, bán vàng miếng tại những địa điểm được phép kinh doanh mua, bán vàng miếng.

- Vàng miếng gần như không còn được sử dụng là phương tiện thanh toán và đo lường giá trị. Những hoạt động sử dụng vàng là phương tiện thanh toán nếu bị phát hiện sẽ bị xử phạt theo quy định tại Nghị định 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ. Bên cạnh đó, các tổ chức tín dụng (TCTD) không còn được huy động và cho vay vốn bằng vàng, nhờ đó giảm phương tiện thanh toán bằng vàng trong lưu thông, góp phần ổn định thị trường ngoại hối, loại bỏ rủi ro về vàng trong hệ thống TCTD. Với thói quen nắm giữ vàng lâu đời, đồng thời pháp luật bảo vệ quyền sở hữu vàng hợp pháp của người dân thì chức năng tích trữ giá trị của vàng vẫn luôn tồn tại.

- Quy mô dự trữ ngoại hối nhà nước đã tăng đáng kể so với trước Nghị định 24.

- Trách nhiệm các Bộ, ngành đã được phân định cụ thể, có sự phối hợp chặt chẽ. Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong hoạt động kinh doanh vàng, đặc biệt là hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng được thực hiện thường xuyên hơn, hạn chế các vi phạm trong hoạt động kinh doanh vàng, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trên thị trường. Công tác phòng chống rửa tiền cũng được tăng cường nhằm đảm bảo thị trường hoạt động minh bạch.

Nhìn chung, sau hơn 10 năm triển khai các giải pháp quản lý thị trường vàng theo Nghị định 24, thị trường vàng tương đối ổn định. Tuy nhiên, từ năm 2019 trở lại đây, do ảnh hưởng bởi các yếu tố quốc tế và trong nước như đại dịch Covid-19, leo thang căng thẳng địa chính trị giữa các quốc gia trên thế giới (Nga-Ukraine, Hamas-Israel), cuộc chiến thương mại, thuế quan của các nền kinh tế lớn trên thế giới … dẫn đến giá vàng quốc tế và trong nước tăng mạnh. Thị trường vàng trong nước bắt đầu bộc lộ một số hạn chế về cơ chế quản lý sản xuất vàng miếng, cơ chế cấp phép nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ, do đó, trên thị trường có hiện tượng chênh lệch cao giữa giá vàng miếng trong nước và giá quốc tế tại một số thời điểm; nguy cơ buôn lậu vàng qua biên giới, tác động đến tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do; việc tiếp tục phụ thuộc vào một đơn vị gia công, sản xuất vàng miếng không còn phù hợp trong khi năng lực, công nghệ, kỹ thuật của đơn vị này đã lỗi thời... Đặc biệt, trong giai đoạn từ cuối năm 2023 đến giữa năm 2024, do chênh lệch giá vàng miếng trong nước và giá thế giới tăng cao (có thời điểm chênh lệch cao nhất lên 18 triệu đồng/lượng), Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản chỉ đạo NHNN thực hiện các giải pháp quản lý thị trường vàng, đồng thời rà soát, tổng kết tình hình thực hiện Nghị định 24 để đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định quản lý hoạt động kinh doanh vàng phù hợp với điều kiện hiện nay.

## 2. Quá trình thực hiện tổng kết

- Năm 2023, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị định 24, gửi xin ý kiến của 07 Bộ[[1]](#footnote-2) và Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam (Hiệp hội).

- Ngày 20/3/2024, NHNN đã có Tờ trình số 28/TTr-NHNN trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo tổng kết Nghị định 24 sau khi đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ và Hiệp hội.

- Tháng 4/2024, trước những diễn biến phức tạp của thị trường vàng trong nước, NHNN đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để bình ổn thị trường vàng. Ngày 28/11/2024, trên cơ sở những diễn biến mới của thị trường, NHNN đã có tờ trình số 75/TTr-NHNN báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả tổng kết và định hướng sửa đổi Nghị định 24.

- Ngày 17/12/2024, tại văn bản số 5318/VPCP-KTTH, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc đã chỉ đạo 09 Bộ, cơ quan[[2]](#footnote-3) có ý kiến đối với Báo cáo tổng kết và đề xuất định hướng sửa đổi Nghị định 24 của NHNN.

- Ngày 19/02/2025, NHNN nhận được đầy đủ các ý kiến tham gia[[3]](#footnote-4) và đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến này. Các Bộ, cơ quan có chung nhận định: Nghị định 24 đã có vai trò quan trọng trong việc thiết lập khung khổ pháp lý cho việc quản lý thị trường vàng, góp phần hạn chế tình trạng đầu cơ, “vàng hóa” trong nền kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô. Việc sửa đổi Nghị định 24 ở thời điểm hiện nay là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tiễn, đồng thời đề xuất một số nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định 24.

- Ngày 03/4/2025, trên cơ sở tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, cơ quan, NHNN đã có tờ trình số 31/TTr-NHNN báo cáo Thủ tướng Chính phủ về đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24 theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Ngày 16/4/2025, Văn phòng Chính phủ đã có công văn số 1657/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc về việc đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24; đồng thời giao NHNN chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả, khả thi, đúng quy định, lấy ý kiến đầy đủ các đối tượng chịu tác động trực tiếp theo quy định.

- Bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về quan điểm, mục tiêu quản lý nhà nước đối với thị trường vàng tại Thông báo Kết luận số 211-TB/VPTW ngày 30/5/2025, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 24 theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

# II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 24

## 1. Việc tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ngay sau khi Nghị định 24 được ban hành, NHNN đã khẩn trương xây dựng và ban hành Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định 24. Trong quá trình triển khai thực hiện, NHNN đã ban hành các Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16 để phù hợp với tình hình thị trường.

Bên cạnh đó, NHNN đã ban hành đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý hiệu quả thị trường vàng theo khuôn khổ pháp lý mới mà nòng cốt là Nghị định 24, bao gồm: *(i)* chấm dứt hoạt động huy động, cho vay vốn bằng vàng; *(ii)* việc mua, bán vàng miếng trên thị trường của NHNN, *(iii)* hoạt động sản xuất vàng miếng, và *(iv)* xử phạt hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, trong đó có hoạt động kinh doanh vàng.

Đối với hoạt động quản lý vàng trang sức, mỹ nghệ (TSMN), Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ; công bố 33 tiêu chuẩn quốc gia trong nhóm đồ trang sức.

Nhờ đó, thông qua Nghị định 24, thị trường vàng đã được tổ chức lại theo hướng NHNN quản lý chặt chẽ thị trường vàng nhằm ngăn ngừa hoạt động đầu cơ vàng, hạn chế kinh doanh vàng miếng nhưng vẫn đảm bảo quyền sở hữu, mua bán vàng hợp pháp của người dân.

## 2. Việc tổ chức thị trường vàng

### 2.1. Đối với thị trường vàng miếng

Nghị định 24 quy định: (i) Nhà nước thông qua NHNN độc quyền sản xuất vàng miếng và (ii) việc mua, bán vàng miếng phải được thực hiện tại các TCTD, doanh nghiệp được NHNN cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng.

#### a) Tổ chức và quản lý sản xuất vàng miếng

NHNN đã ban hành Quyết định 1623/QĐ-NHNN về việc tổ chức và quản lý sản xuất vàng miếng của NHNN. Theo đó, NHNN:

- Quyết định sản xuất vàng miếng trên cơ sở thực hiện mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ và cung cầu vàng miếng trên thị trường;

- Giao Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC (Công ty SJC) gia công vàng miếng theo các quy định tại Quyết định này;

- Quyết định hạn mức, thời điểm sản xuất và nguồn vàng nguyên liệu để tổ chức sản xuất vàng miếng.

Trong năm 2013, NHNN đã thuê Công ty SJC gia công vàng miếng cho NHNN để thực hiện can thiệp thị trường thông qua hình thức đấu thầu bán vàng miếng. Từ năm 2014 đến trước năm 2024, NHNN không sản xuất vàng miếng để can thiệp thị trường vàng; trong giai đoạn này, Công ty SJC không gia công vàng miếng cho NHNN mà chỉ thực hiện nghĩa vụ bảo hành sản phẩm vàng miếng thương hiệu SJC do Công ty từng sản xuất, gia công. Trong năm 2024, NHNN đã tiếp tục thuê Công ty SJC gia công sản xuất vàng miếng từ nguồn vàng nguyên liệu của NHNN để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các chính sách can thiệp, bình ổn thị trường.

#### b) Thiết lập mạng lưới kinh doanh mua, bán vàng miếng

Nghị định 24 đã tổ chức, sắp xếp lại thị trường vàng miếng thông qua việc giao NHNN cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng cho TCTD, doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện. Trách nhiệm của các TCTD, doanh nghiệp kinh doanh mua, bán vàng miếng đã được quy định chặt chẽ tại Điều 12 Nghị định 24.

Tính cuối Quý I/2025, có 22 TCTD và 16 doanh nghiệp được NHNN cấp Giấy phép kinh doanh vàng miếng với 2.564 địa điểm trên toàn quốc. Trong số 22 TCTD, 04 NHTMNN hầu như không tham gia kinh doanh mua, bán vàng miếng từ năm 2012 cho đến tháng 6/2024 (khi tham gia mua vàng miếng trực tiếp từ NHNN để bán can thiệp thị trường).

#### c) Chấm dứt hoạt động huy động, cho vay vốn bằng vàng, đưa vàng ra khỏi bảng cân đối của TCTD:

Từ năm 2011, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về việc chống “vàng hóa” trong nền kinh tế, NHNN đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ để chấm dứt hoạt động huy động và cho vay vốn bằng vàng. Đồng thời, giải pháp NHNN can thiệp bình ổn thị trường trong năm 2013 đã góp phần hỗ trợ đẩy nhanh quá trình tất toán số dư huy động vàng của các TCTD. Đến cuối tháng 6/2013, tất cả 18 TCTD đã tất toán hoàn toàn số dư huy động vốn bằng vàng. Giải pháp này đã hạn chế tình trạng đầu cơ để góp phần ổn định thị trường ngoại hối (ngoại tệ, vàng), giảm phương tiện thanh toán bằng vàng trong lưu thông.

#### d) Giá vàng miếng và can thiệp bình ổn thị trường

***(i) Quy định về giá vàng miếng***

Theo quy định tại Luật Giá 2012 và 2023, vàng miếng không thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá. Giá mua, bán vàng miếng SJC do các TCTD, doanh nghiệp kinh doanh mua, bán vàng miếng chủ động niêm yết trên cơ sở cung-cầu của thị trường. Việc niêm yết giá được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và không có quy định yêu cầu các doanh nghiệp phải niêm yết vàng SJC ở một mức giá nhất định. Trong điều kiện nguồn cung hạn chế, các doanh nghiệp thường niêm yết giá mua, giá bán ở mức cao. Người dân tự quyết định việc nắm giữ vàng SJC hay vàng khác, tự quyết định chấp nhận rủi ro và lợi ích của biến động giá vàng.

Nghị định 24 quy định NHNN thực hiện can thiệp, bình ổn thị trường vàng[[4]](#footnote-5), không có quy định NHNN can thiệp vào giá mua, bán vàng miếng SJC của các doanh nghiệp và TCTD.

***(ii) Diễn biến giá vàng miếng và chênh lệch với giá vàng thế giới từ năm 2021 đến nay***

Giá vàng miếng trong nước tăng và chênh lệch ở mức cao so với giá vàng quốc tế từ cuối năm 2021. Từ mức chênh lệch khoảng trên dưới 3 triệu đồng/lượng giai đoạn 2014-2021, từ cuối năm 2021 đến tháng 4/2024, chênh lệch giá so với thế giới có lúc lên tới 18 triệu đồng/lượng (~25%). Điều này có nguy cơ tác động tiêu cực đến an toàn thị trường tài chính, tiền tệ và tâm lý xã hội; ảnh hưởng đến ổn định kinh tế vĩ mô.

Nguyên nhân dẫn đến chênh lệch giá ở mức cao giữa giá vàng miếng trong nước và thế giới là do: (i) Giá vàng quốc tế tăng cao trong khi các kênh đầu tư khác kém hấp dẫn (thị trường trái phiếu doanh nghiệp ảm đạm, bất động sản khó khăn, mặt bằng lãi suất huy động ở mức thấp…) đã làm tăng tình trạng đầu cơ, tích trữ vàng của người dân và doanh nghiệp, không loại trừ do yếu tố tâm lý và hiệu ứng từ truyền thông; (ii) Từ 2014 đến trước năm 2024, NHNN không cung thêm vàng miếng SJC ra thị trường; (iii) Có hiện tượng một số doanh nghiệp, TCTD lợi dụng chức năng kinh doanh vàng để kinh doanh trái phép, hợp thức hoá vàng lậu/vàng tặc, trốn thuế, tung tin thất thiệt gây ảnh hưởng tâm lý của người dân về giá vàng và ngoại tệ để đầu cơ trục lợi.

***(iii) Các giải pháp của NHNN để bình ổn thị trường vàng, xử lý tình trạng chênh lệch cao giữa giá vàng miếng trong nước và quốc tế trong thời gian qua***

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó có Thông báo số 160/TB-VPCP ngày 11/4/2024 (Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp về các giải pháp quản lý thị trường vàng trong thời gian tới), NHNN đã phối hợp cùng các Bộ, ngành và địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp để bình ổn thị trường vàng, xử lý tình trạng chênh lệch ở mức cao giữa giá vàng miếng trong nước và vàng quốc tế: (i) Chỉ đạo NHNN địa phương phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động kinh doanh vàng tại địa phương; (ii) phối hợp với Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính và Bộ Công Thương tiến hành tổ chức thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong hoạt động kinh doanh vàng theo Quyết định số 324/QĐ-TTGSNH2 ngày 17/5/2024, sau thanh tra, NHNN đã chuyển thông tin dấu hiệu vi phạm pháp luật của một số tổ chức và cá nhân có liên quan sang Bộ Công an để xác minh, điều tra, xử lý theo quy định. (iii) Phối hợp với các Bộ, ngành (đặc biệt là Bộ Công an) và chính quyền các địa phương để đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo hiệu quả của các phương án can thiệp; (iv) Phối hợp với các cơ quan quản lý và cơ quan báo chí, truyền hình làm tốt công tác truyền thông về các giải pháp, định hướng của NHNN; (v) Trong năm 2024, tổ chức đấu thầu bán vàng miếng và bán vàng miếng trực tiếp để cung ứng ra thị trường, đáp ứng nhu cầu hợp pháp, hợp lý của tổ chức, cá nhân trên thị trường.

***(iv) Kết quả các giải pháp can thiệp, bình ổn thị trường vàng thời gian qua***

Với những giải pháp đồng bộ của NHNN và sự phối hợp hiệu quả của các Bộ, ngành, đến nay, chênh lệch giữa giá vàng miếng SJC trong nước và giá vàng thế giới đã được kiểm soát trong biên độ phù hợp: đến cuối năm 2024, chênh lệch giá thu hẹp chỉ còn khoảng 3-5 triệu đồng/lượng; trong 3 tháng đầu năm 2025, chênh lệch này đã giảm chỉ còn trên dưới 1 triệu đồng/lượng, nhiều thời điểm giá mua vàng miếng SJC thấp hơn giá vàng quốc tế quy đổi. Từ đầu tháng 4/2025 đến nay, chênh lệch có xu hướng tăng cao do các nguyên nhân như: tác động từ chính sách thuế quan của Chính quyền Tổng thống Mỹ, xung đột chính trị thế giới căng thẳng, không loại trừ nguyên nhân có một số doanh nghiệp, cá nhân lợi dụng tình hình biến động của thị trường để đầu cơ, thổi giá, trục lợi,… Mặc dù thị trường đang có những biến động mạnh, chênh lệch giữa giá vàng trong nước và thế giới gia tăng, tuy nhiên, những biến động này trước mắt chưa ảnh hưởng tới việc điều hành chính sách tiền tệ và ổn định kinh tế vĩ mô; NHNN sẽ tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường vàng trong nước và quốc tế, phối hợp với các cơ quan liên quan để tăng cường công tác quản lý và có biện pháp ổn định thị trường vàng theo thẩm quyền khi cần thiết.

### 2.2. Đối với thị trường vàng trang sức, mỹ nghệ (TSMN)

#### a) Hoạt động sản xuất vàng TSMN

Theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Nghị định 24, hoạt động sản xuất vàng TSMN là hoạt động kinh doanh có điều kiện và phải được NHNN cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.

Theo báo cáo của 63 NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, đến cuối Quý I/2025, số doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng TSMN là trên 6.800 doanh nghiệp. Trong đó, có 02 tỉnh không có doanh nghiệp sản xuất là Lai Châu và Sơn La; 25 địa phương có số lượng doanh nghiệp được cấp phép từ 100 doanh nghiệp trở lên. Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều doanh nghiệp sản xuất vàng TSMN nhất với 650 doanh nghiệp (chiếm 9,5%).

#### b) Hoạt động kinh doanh mua, bán vàng TSMN

Theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định 24, hoạt động kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ là hoạt động kinh doanh có điều kiện không cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh. Doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện hoạt động mua, bán vàng TMSN chỉ cần đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính), không phải xin phép NHNN.

#### c) Quy định về xuất khẩu, nhập khẩu vàng TSMN

Theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định 24, việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ được thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. NHNN không cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu vàng TSMN. Các doanh nghiệp nhập khẩu, xuất khẩu vàng TSMN phải thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

#### d) Nguồn vàng nguyên liệu cho sản xuất vàng TSMN

Từ năm 2012 đến nay, NHNN chưa cấp phép nhập khẩu vàng nguyên liệu cho doanh nghiệp sản xuất vàng TSMN, các doanh nghiệp tự cân đối nguồn vàng nguyên liệu để sản xuất vàng TSMN.

#### e) Giá vàng TSMN

Tương tự như đối với vàng miếng, Nghị định 24 không quy định về giá vàng TSMN. Vàng TSMN được coi là hàng hóa thông thường nên giá cả do thị trường quyết định.

## 3. Công tác phối hợp quản lý nhà nước của các Bộ, ngành, địa phương

### 3.1. Quy định tại Nghị định 24

Trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vàng của các Bộ, ngành, và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được nêu tại Điều 17 Nghị định 24. Theo đó:

- Bộ Công Thương có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra, thanh tra hoạt động sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ; hoạt động kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ và việc doanh nghiệp kinh doanh vàng chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm quy định và hướng dẫn thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp kinh doanh vàng.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền chính sách thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu vàng, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế thu nhập đối với hoạt động kinh doanh vàng phù hợp trong từng thời kỳ.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm thực hiện ban hành tiêu chuẩn chất lượng đối với vàng trang sức, mỹ nghệ; kiểm tra, thanh tra và quản lý chất lượng đối với vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường và kiểm định phương tiện đo lường của các doanh nghiệp kinh doanh vàng.

- Bộ Công an có trách nhiệm phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc đấu tranh, điều tra, xử lý các vi phạm pháp luật về kinh doanh vàng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh vàng tại địa phương theo quy định của pháp luật.

### 3.2. Về tình hình thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vàng TSMN

- Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư 22/2013/TT-BKHCN quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ trên thị trường và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa, quản lý đo lường, trong đó có vàng TSMN. Đồng thời, Bộ đã công bố 33 tiêu chuẩn quốc gia trong nhóm đồ trang sức; chỉ định 10 tổ chức thực hiện thử nghiệm xác định hàm lượng vàng TSMN.

- Bộ Công thương đã thực hiện kiểm tra và phát hiện các vụ vi phạm hành chính liên quan đến chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, niêm yết giá, tem kiểm định cân, nhãn hàng hóa, công bố tiêu chuẩn áp dụng trong sản xuất.

- Bộ Công an đã phát hiện, bắt giữ một số vụ buôn lậu, vận chuyển vàng trái phép qua biên giới; phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh vàng TSMN. Đặc biệt, lực lượng Công an đã phát hiện và tổ chức đấu tranh triệt phá nhiều đường dây, tổ chức buôn lậu vàng với quy mô lớn.

- Bộ Tài chính đã chỉ đạo Tổng cục Thuế tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, kinh doanh trái phép vàng và tăng cường công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hoá; tiếp tục chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, việc sử dụng hoá đơn theo đúng quy định và hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế; triển khai áp dụng hóa đơn điện tử đối với hoạt động kinh doanh vàng.

- Tổng cục Hải quan đã chỉ đạo Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát và chống buôn lậu vận chuyển trái phép mặt hàng vàng qua biên giới; quản lý chặt chẽ các hoạt động xuất, nhập khẩu vàng của các doanh nghiệp được cấp phép; giám sát chặt chẽ hàng hóa, hành lý qua các cửa khẩu, các lô hàng có dấu hiệu vi phạm tiến hành kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

## 4. Công tác tuyên truyền, truyền thông, tạo sự đồng thuận với chính sách quản lý thị trường vàng của Nhà nước

Công tác truyền thông của NHNN, cũng như công tác triển khai tại các địa phương được đẩy mạnh để người dân có cách hiểu đúng đối với chính sách quản lý thị trường vàng của Nhà nước: Trang thông tin điện tử chính thức của NHNN cung cấp các bài viết cho các phóng viên để đăng tải trên các trang thông tin điện tử khác, phối hợp xây dựng bản tin thời sự về vấn đề vàng để người dân hiểu và đồng thuận với chính sách của nhà nước. Đồng thời, lãnh đạo NHNN cũng đã trả lời chất vấn trực tiếp trước Quốc hội, giải đáp thắc mắc của cử tri cũng như tiếp thu và có ý kiến phản hồi các ý kiến đối với việc triển khai nhiệm vụ quản lý thị trường vàng của NHNN.

# III. Đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

## 1. Kết quả đạt được

Nghị định 24 ra đời đã đưa hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng đi vào nề nếp, tình trạng “vàng hóa” được đẩy lùi; không còn tình trạng đầu cơ; biến động giá vàng ít tác động đến thị trường ngoại tệ và kinh tế vĩ mô. Thị trường vàng TSMN đã được sàng lọc, sắp xếp lại, đảm bảo chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Thói quen, nhận thức của người dân dần được thay đổi. Toàn bộ quan hệ huy động và cho vay vốn bằng vàng được chuyển hóa sang quan hệ mua - bán vàng, qua đó tạo tiền đề ổn định thị trường vàng, làm tăng niềm tin của người dân vào Việt Nam đồng, đẩy lùi tình trạng “vàng hóa” trong nền kinh tế.

Tổng kết, đánh giá hơn 12 năm thực hiện cho thấy Nghị định 24 đã có những đóng góp quan trọng trong việc khắc phục các bất cập của cơ chế quản lý trước đó, tạo môi trường pháp lý cho hoạt động kinh doanh vàng của các doanh nghiệp cũng như hoạt động quản lý của các bộ, ngành liên quan. Về cơ bản, các mục tiêu chính đề ra đã được thực hiện thành công:

- Quyền sở hữu vàng hợp pháp của tổ chức và cá nhân được công nhận và bảo vệ.

- Vai trò quản lý của nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vàng được tăng cường. NHNN và các Bộ ngành liên quan đã ban hành đầy đủ các Thông tư, Quyết định hướng dẫn Nghị định, tạo hành lang pháp lý, cơ chế cụ thể đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh vàng; tách bạch thị trường vàng miếng, vàng TSMN:

+ Thị trường vàng miếng đã được tổ chức lại cơ bản theo hướng giảm số địa điểm kinh doanh mua, bán vàng miếng (từ 12.000 doanh nghiệp, địa điểm kinh doanh vàng miếng, đến cuối Quý I/2025, mạng lưới kinh doanh mua, bán vàng miếng gồm 38 doanh nghiệp và TCTD với 2.564 địa điểm).

+ Thị trường vàng TSMN được tổ chức, sắp xếp lại theo hướng có sự sàng lọc các doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ trên thị trường.

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về việc chống “vàng hóa” trong nền kinh tế, NHNN đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ: (i) Kiên quyết chấm dứt hoạt động huy động và cho vay vốn bằng vàng; (ii) Quy định hoạt động giữ hộ vàng là hoạt động bảo quản tài sản có thu phí[[5]](#footnote-6); (iii) Tổ chức can thiệp thị trường vàng thông qua đấu thầu bán vàng miếng để tất toán trạng thái huy động, cho vay.

Đến cuối tháng 6/2013, tất cả 18 TCTD có huy động vốn bằng vàng trước đây đã tất toán hoàn toàn số dư huy động vốn bằng vàng, loại trừ rủi ro về vàng ra khỏi bảng tổng tài sản của TCTD; hạn chế tình trạng đầu cơ, góp phần ổn định thị trường ngoại hối, giảm thiểu việc sử dụng vàng làm phương tiện thanh toán. Từ năm 2014 đến trước năm 2024, NHNN không phải bán vàng miếng can thiệp do thị trường vàng miếng tương đối ổn định:

*+ Về nguồn cung vàng miếng:* Từ năm 2014 đến tháng 4/2024, NHNN không can thiệp tăng cung vàng miếng SJC ra thị trường vì những lý do sau:

(i) Từ năm 2014 đến tháng 5/2019, giá vàng miếng SJC có xu hướng giảm là chủ đạo và biến động trong biên độ hẹp hơn so với giá vàng thế giới (giá vàng miếng SJC giảm 24% từ mức 48 triệu đồng/lượng xuống mức 36,4 triệu đồng/lượng vào ngày 31/5/2019, trong khi giá vàng thế giới giảm 28% từ mức gần 1.800 USD/oz xuống mức 1.294 USD/oz). Mặc dù tại một vài thời điểm mang tính chất lịch sử như sự kiện Giàn khoan HD 981 (năm 2014), Brexit (giữa năm 2016), giá vàng miếng SJC tăng mạnh trong một số ngày khiến chênh lệch giá vàng miếng SJC và giá vàng thế giới giãn rộng hơn (khoảng 3 đến 4 triệu đồng/lượng). Tuy nhiên, NHNN đã kịp thời tuyên truyền, cảnh báo người dân cần thận trọng khi giao dịch mua, bán vàng trong thời điểm giá trong nước và thế giới đang có sự chênh lệch cao và biến động. Vì vậy, thị trường đã ổn định trở lại ngay sau đó.

 (ii) Từ năm 2020 đến nay, nền kinh tế chịu tác động nặng nề bởi đại dịch Covid-19 và những biến động khó lường của tình hình căng thẳng địa chính trị, kinh tế thế giới (lãi suất thế giới, đồng Đô-la Mỹ, giá vàng tăng cao). Trong nước, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ảm đạm, bất động sản khó khăn, mặt bằng lãi suất giảm để tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế… Trong giai đoạn này, chênh lệch giá vàng miếng SJC với giá vàng thế giới tăng cao, tại một số thời điểm trong tháng 7, tháng 9/2022, tháng 6/2024 và tháng 4/2025, chênh lệch giá lên mức trên 18 triệu đồng/lượng.

NHNN đã kiên định thực hiện chủ trương kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, từng bước khắc phục tình trạng “đô la hóa” nền kinh tế, từ đó nâng cao lòng tin vào Việt Nam đồng, hạn chế được tình trạng găm giữ ngoại tệ và đầu tư, nắm giữ vàng. Trong những thời điểm giá vàng tăng cao, chênh lệch giá vàng tăng nhưng NHNN không can thiệp bán vàng miếng ra thị trường. Dự trữ ngoại hối nhà nước được sử dụng can thiệp thị trường để ổn định tỷ giá như một số nước trong khu vực và trên thế giới. Bởi vậy, tỷ giá và thị trường ngoại hối ổn định, góp phần đảm bảo ổn định của nền kinh tế trong những năm qua.

*+ Về cầu vàng miếng:* Trước năm 2012, vàng miếng được lưu thông tự do và được thị trường chấp nhận là phương tiện thanh toán. Nghị định 24 được ban hành đã quy định không được sử dụng vàng (bao gồm cả vàng miếng) làm phương tiện thanh toán và vàng miếng chỉ được mua, bán tại các đơn vị được phép kinh doanh mua, bán vàng miếng. Trong năm 2013, NHNN thực hiện bán vàng miếng can thiệp thị trường, phục vụ nhu cầu tất toán trạng thái huy động, cho vay vốn bằng vàng. Từ 2014 đến cuối năm 2023, cầu vàng miếng không lớn. Từ cuối năm 2023, do nhiều yếu tố khách quan, chủ quan từ quốc tế và trong nước, cầu vàng miếng có xu hướng tăng trở lại là một trong những nguyên nhân làm gia tăng chênh lệch giữa giá vàng miếng trong nước và giá thế giới.

Qua theo dõi báo cáo của các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng, trong năm 2022 và 2023, người dân có xu hướng bán vàng miếng cho hệ thống TCTD và doanh nghiệp cho thấy thói quen sử dụng vàng miếng và nhu cầu của người dân đối với vàng miếng đã giảm đáng kể. Một phần nguồn lực vàng trong dân đã được chuyển hóa để phục vụ cho đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội.

## 2. Những tồn tại, hạn chế

(i) Bên cạnh đa số các doanh nghiệp tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, thời gian qua đã có hiện tượng một số doanh nghiệp, TCTD lợi dụng chức năng kinh doanh vàng để kinh doanh trái phép, hợp thức hoá vàng lậu/vàng tặc, trốn thuế, tung tin thất thiệt gây ảnh hưởng tâm lý của người dân về giá vàng và ngoại tệ để đầu cơ trục lợi.

(ii) Giá vàng miếng chênh lệch cao so với giá quốc tế tại nhiều thời điểm: Trong giai đoạn từ cuối năm 2021 đến nay, giá vàng thế giới tăng mạnh. Tính đến cuối năm 2024, giá vàng thế giới tăng 26% so với cuối năm 2023. Trong các tháng đầu năm 2025, giá vàng thế giới tiếp tục tăng mạnh, có thời điểm tiến sát mốc 3.500 USD/oz. Việc giá vàng thế giới liên tục tăng cao cùng những khó khăn của các kênh đầu tư trong nước, thói quen lâu đời của người dân trong việc dùng vàng để đảm bảo an toàn tài sản khiến nhu cầu mua vàng của người dân tăng. Mặt khác, không loại trừ tâm lý đám đông đổ xô đi mua vàng khiến nhu cầu vàng miếng SJC tăng đột biến.

Trước khi NHNN triển khai bán vàng miếng trực tiếp, giá vàng miếng SJC trong nước chênh lệch cao so với giá vàng thế giới (có lúc lên đến trên 18 triệu đồng/lượng (~25%)).

(iii) Hoạt động buôn lậu vàng qua biên giới vẫn diễn ra, tác động đến tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do, gây áp lực lên thị trường ngoại tệ và tỷ giá chính thức, từ đó ảnh hưởng bất lợi tới việc điều hành chính sách tiền tệ, kiểm soát lạm phát, cũng như ổn định kinh tế vĩ mô; gây thất thu thuế cho Ngân sách nhà nước.

Theo Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả[[6]](#footnote-7), hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép, trốn thuế đối với mặt hàng vàng diễn biến phức tạp, tập trung chủ yếu ở các tuyến đường bộ đất liền tại biên giới phía Tây Nam giáp Campuchia (địa bàn các tỉnh An Giang, Long An, Tây Ninh), biên giới khu vực miền Trung giáp Lào (địa bàn Quảng Trị và Hà Tĩnh) và biên giới phía Bắc giáp Trung Quốc (Lào Cai). Các đối tượng sử dụng thủ đoạn tinh vi để buôn lậu, vận chuyển trái phép vàng vào Việt Nam, sau đó đưa về các doanh nghiệp, tiệm vàng, các cơ sở sản xuất, chế tác trang sức, mỹ nghệ tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành khác để tiêu thụ.

(iv) Cách thức độc quyền sản xuất vàng miếng, xuất khẩu và nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất vàng miếng đã bộc lộ một số hạn chế:

+ Việc tiếp tục phụ thuộc vào Công ty SJC trong khi hiện nay công nghệ, thiết bị đã lỗi thời, gây khó khăn cho NHNN trong việc chủ động nguồn cung vàng miếng SJC trong trường hợp cần phải can thiệp với khối lượng lớn.

+ NHNN sẽ tiếp tục phải sử dụng ngoại tệ từ dự trữ ngoại hối nhà nước để nhập khẩu vàng nhằm can thiệp, bình ổn thị trường nếu vẫn giữ cơ chế hiện nay: Với vai trò độc quyền sản xuất vàng miếng, NHNN nắm giữ nguồn cung vàng miếng chính thức duy nhất. Vì vậy, khi thị trường thiếu nguồn cung, NHNN sẽ cần phải thực hiện can thiệp, bình ổn thị trường bằng cách sử dụng ngoại tệ từ Quĩ bình ổn tỷ giá và quản lý thị trường vàng (một cấu phần của dự trữ ngoại hối nhà nước) để nhập khẩu vàng tiêu chuẩn quốc tế gia công thành vàng miếng và bán ra thị trường.

(v) Hệ thống phân phối vàng miếng cơ bản do khối doanh nghiệp tư nhân kiểm soát. Các NHTMNN cơ bản không tham gia kinh doanh mua, bán vàng miếng cho tới tháng 6/2024 khi NHNN bắt đầu triển khai bán vàng miếng trực tiếp để can thiệp, bình ổn thị trường.

(vi) Tồn tại các sản phẩm vàng TSMN (hàm lượng 99,99%) có tính chất dùng để đầu tư, tích lũy tương tự như vàng miếng:

 Nghị định 24 chưa có quy định phân biệt rõ ràng giữa khái niệm về vàng miếng và vàng TSMN[[7]](#footnote-8). Từ khi Nghị định 24 được ban hành, các doanh nghiệp không được sản xuất vàng miếng. Trên thị trường, các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm vàng TSMN có tính chất đầu tư, tích lũy tương tự với vàng miếng; trong đó có những sản phẩm như Âu Vàng Phúc Long, Kim Giáp... của công ty DOJI có giá ngang bằng với giá vàng miếng SJC và được đổi sang vàng miếng SJC. Qua công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện nhiều trường hợp mua vàng nguyên liệu không rõ nguồn gốc để sản xuất các sản phẩm vàng TSMN hàm lượng 99,99%, có tính chất tương tự như vàng miếng, có giá tương đương vàng miếng. Hiện tượng này xảy ra trong bối cảnh giá vàng thế giới tăng liên tục, chênh lệch giá vàng miếng SJC và giá vàng thế giới ở mức cao.

## 3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

### 3.1. Nguyên nhân khách quan

- Trong những năm gần đây, giá vàng thế giới liên tục biến động theo chiều hướng tăng cao trong khi các kênh đầu tư khác kém hấp dẫn (thị trường trái phiếu doanh nghiệp ảm đạm, bất động sản khó khăn, mặt bằng lãi suất huy động ở mức thấp…) đã làm tăng tình trạng đầu cơ, tích trữ vàng của người dân và doanh nghiệp.

- Vàng không phải là mặt hàng trong Danh mục bình ổn giá, trong khi ngoại tệ cần được ưu tiên sử dụng cho các mục đích cần thiết hơn. Điều này dẫn tới thực tế từ 2014 đến 2023 NHNN không cung thêm vàng miếng ra thị trường.

- Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng và sử dụng duy nhất thương hiệu SJC, hình thành tâm lý ưa chuộng nắm giữ vàng miếng SJC. Điều này dẫn đến mỗi khi giá vàng biến động, tình trạng khan hiếm vàng SJC làm cho thị trường biến động mạnh hơn.

### 3.2. Nguyên nhân chủ quan

- ***Một số quy định tại Nghị định 24 không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay***: Nghị định 24 ban hành năm 2012 phù hợp với yêu cầu quản lý hoạt động kinh doanh và bối cảnh thị trường vàng giai đoạn trước đây, tạo điều kiện để hoạt động sản xuất, gia công vàng miếng, vàng trang sức phát triển, đáp ứng nhu cầu của người dân trong nước. Tuy nhiên, đến nay thị trường vàng đã có những thay đổi lớn, giá vàng thế giới biến động rất mạnh theo chiều hướng tăng, một số các quy định tại Nghị định 24 đã không còn phù hợp với thực tế. Cụ thể như sau:

+ Về hoạt động sản xuất vàng miếng, xuất khẩu và nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng: Theo Nghị định 24, NHNN độc quyền sản xuất vàng miếng, xuất khẩu và nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng. Điều này khiến thị trường phụ thuộc vào nguồn cung từ NHNN và dẫn tới bất cập về việc NHNN phải sử dụng nguồn lực từ dự trữ ngoại hối nhà nước để can thiệp, bình ổn thị trường vàng.

+ Về việc nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng TSMN: các điều kiện để được cấp phép nhập khẩu vàng nguyên liệu theo quy định hiện nay có mức độ phân biệt chưa cao[[8]](#footnote-9), trong khi số lượng các doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng TSMN là khá lớn với gần 7.000 doanh nghiệp.

- ***Các quy định về quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vàng còn chưa đồng bộ***: Mua vàng miếng cũng có thể coi là một hình thức đầu tư tuy nhiên hoạt động mua bán vàng miếng của cá nhân chưa bị đánh thuế. Chưa có sự phân biệt giữa sắc thuế áp dụng đối với vàng miếng và vàng TSMN. Điều này sẽ gây khó khăn cho việc thực hiện mục tiêu chống “vàng hoá’ trong nền kinh tế.

# IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

## 1. Cơ sở chính trị, mục đích, quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

**1.1. Cơ sở chính trị**

- Tại Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, chỉ đạo: “Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy “không quản được thì cấm”… Phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”; làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu.”

- Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã quán triệt quan điểm, chỉ đạo: “Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước” (Mục I.3). Nghị quyết cũng chỉ đạo quan điểm đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật: “Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước… Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm…

- Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã quán triệt chỉ đạo nhiệm vụ, giải pháp bao gồm “Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách”, theo đó, một trong những giải pháp là “đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm". Đồng thời, minh bạch hoá, số hoá… trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính (Mục III.2).

- Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP[[9]](#footnote-10) ngày 08/01/2025 về việc “giao NHNN trong tháng 6/2025 chủ trì đề xuất ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP.”

- Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 173/2024/QH15[[10]](#footnote-11) ngày 30/11/2024 về việc “giao NHNN chậm nhất trong tháng 06/2025 tiến hành tổng kết, nghiên cứu và đề xuất sửa đổi Nghị định 24/2012/ NĐ-CP.”

- Văn phòng Trung ương Đảng ban hành Thông báo số 211-TB/VPTW ngày 30/5/2025 về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương về cơ chế, chính sách quản lý hiệu quả thị trường vàng.

**1.2. Mục đích**

Bám sát chủ trương, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 211-TB/VPTW ngày 30/5/2025 về quản lý nhà nước đối với thị trường vàng, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24 theo hướng: đưa thị trường vàng vận động phù hợp với các nguyên tắc của thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, xóa bỏ cơ chế độc quyền nhà nước về sản xuất vàng miếng một cách có kiểm soát trên nguyên tắc Nhà nước vẫn quản lý hoạt động sản xuất vàng miếng; mở rộng quyền nhập khẩu có kiểm soát để tăng cung vàng; bảo đảm nguyên tắc tôn trọng quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm sự minh bạch trên thị trường; bên cạnh đó tiếp tục mục tiêu nghiêm cấm việc sử dụng vàng làm phương tiện thanh toán.

**1.3. Quan điểm**

- Bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về quan điểm, mục tiêu quản lý Nhà nước đối với thị trường vàng, thực hiện Nghị quyết số 173/2024/QH15 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XV, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về việc giao NHNN chủ trì đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP và các chỉ đạo có liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định 24 để: Xử lý những khó khăn, bất cập phát sinh trong thực tiễn; Tham khảo, áp dụng các kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn Việt Nam; Đảm bảo nguyên tắc đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành và kế thừa các quy định còn phù hợp.

## 2. Nội dung chính sửa đổi, bổ sung Nghị định 24

**2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh

Về cơ bản, dự thảo Nghị định kế thừa phạm vi điều chỉnh của Nghị định 24. Ngoài ra, dự thảo Nghị định có bổ sung “hoạt động sản xuất vàng miếng” phù hợp với định hướng sửa đổi, bổ sung tại nội dung Nghị định là xoá bỏ độc quyền Nhà nước đối với sản xuất vàng miếng.

Theo đó, Nghị định quy định về hoạt động kinh doanh vàng, bao gồm: Hoạt động sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ; hoạt động kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ; hoạt động sản xuất vàng miếng; hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng; hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu vàng và các hoạt động kinh doanh vàng khác, bao gồm cả hoạt động kinh doanh vàng trên tài khoản và hoạt động phái sinh về vàng.

- Đối tượng áp dụng

Dự thảo Nghị định giữ nguyên đối tượng áp dụng tại Nghị định 24. Theo đó Nghị định áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh vàng trên lãnh thổ Việt Nam và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh vàng.

**2.2. Bố cục**

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP bao gồm 3 điều, cụ thể:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng.

- Điều 2. Bãi bỏ một số khoản, từ của Nghị định 24/2012/NĐ-CP

- Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

**2.3. Nội dung cơ bản**

**2.3.1.** Bãi bỏ khoản 3 Điều 4, theo đó*,*xoá bỏ cơ chế Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng, xuất khẩu vàng nguyên liệu, nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng.

**2.3.2.** Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 4, theo đó hoạt động sản xuất vàng miếng là hoạt động kinh doanh có điều kiện và phải được NHNN cấp Giấy phép.

Việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với mục tiêu chuyển từ cơ chế độc quyền sản xuất vàng miếng sang cơ chế cấp phép hoạt động sản xuất vàng miếng.

**2.3.3.** Bổ sung Điều 11a sau Điều 11 quy định về điều kiện cấp Giấy phép sản xuất vàng miếng, bao gồm điều kiện cấp phép sản xuất vàng miếng cho doanh nghiệp và cho TCTD.

Nội dung bổ sung điều kiện để thống nhất với mục tiêu chuyển từ cơ chế độc quyền sản xuất vàng miếng sang cơ chế cấp phép hoạt động sản xuất vàng miếng.Việcxây dựng các điều kiện cấp phép nhằm lựa chọn các doanh nghiệp, TCTD có đủ năng lực tài chính, tuân thủ pháp luật về hoạt động kinh doanh vàng để thực hiện sản xuất vàng miếng, đảm bảo vẫn kiểm soát được trên nguyên tắc Nhà nước quản lý hoạt động sản xuất vàng miếng.

**2.3.4.** Sửa đổi, bổ sung quy định về xuất khẩu, nhập khẩu vàng (Điều 14)

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14 theo hướng bãi bỏ hoạt động *“tổ chức thực hiện việc xuất khẩu vàng nguyên liệu, nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng”* của NHNN. Việc sửa đổi, bổ sung này nhằm thống nhất với định hướng xoá bỏ cơ chế độc quyền nhà nước trong việc xuất khẩu vàng nguyên liệu, nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng.

- Bổ sung khoản 1a Điều 14 về việc căn cứ mục tiêu chính sách tiền tệ và cung - cầu vàng trong từng thời kỳ, NHNN cấp hạn mức hàng năm và Giấy phép từng lần xuất khẩu, nhập khẩu vàng miếng, nhập khẩu vàng nguyên liệu cho doanh nghiệp, tổ chức tín dụng quy định tại Điều 11a Nghị định này (là các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng được cấp giấy phép sản xuất vàng miếng).

Việc bổ sung quy định này thống nhất với định hướng xóa bỏ cơ chế độc quyền xuất khẩu vàng nguyên liệu, nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng một cách có kiểm soát trên nguyên tắc Nhà nước vẫn quản lý thông qua việc cấp giấy phép.

Về kỹ thuật, để thống nhất với việc bổ sung khoản 1a, dự thảo Nghị định bãi bỏ khoản 3 Điều 14 Nghị định 24.

**2.3.5.** Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng trong hoạt động kinh doanh vàng

- Bổ sung khoản 5a Điều 6 quy định trách nhiệm của các doanh nghiệp hoạt động sản xuất vàng TSMN khi bán vàng nguyên liệu mua từ tổ chức tín dụng, doanh nghiệp phải lập và sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định của pháp luật; lưu trữ đầy đủ, chính xác dữ liệu giao dịch bán vàng nguyên liệu; kết nối cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.Việc bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp sản xuất vàng TSMN nêu trên để đảm bảo minh bạch, có kiểm soát trong các giao dịch bán vàng nguyên liệu.

- Bổ sung khoản 5a, 5b vào sau khoản 5 Điều 12 quy định trách nhiệm của doanh nghiệp, TCTD kinh doanh mua, bán vàng miếng. Theo đó, doanh nghiệp, TCTD phải xây dựng quy định nội bộ về mua, bán vàng miếng, bao gồm quy trình giao dịch mua, bán vàng miếng với khách hàng; công bố công khai thông tin về quyền và nghĩa vụ của khách hàng trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết công khai tại trụ sở giao dịch của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp; xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo lưu trữ đầy đủ, chính xác dữ liệu giao dịch mua, bán vàng miếng; kết nối cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Việc bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp, TCTD kinh doanh, mua, bán vàng miếng, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động kinh doanh, mua, bán vàng miếng, bảo vệ quyền lợi khách hàng, đảm bảo cơ sở dữ liệu để xây dựng hệ thống thông tin về thị trường vàng.

- Bổ sung Điều 12a sau Điều 12 quy định trách nhiệm của các TCTD, doanh nghiệp sản xuất vàng miếng phải công bố tiêu chuẩn áp dụng, khối lượng, hàm lượng của sản phẩm theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn khối lượng, hàm lượng sản phẩm đã sản xuất đúng với tiêu chuẩn khối lượng, hàm lượng đã công bố; chịu hoàn toàn trách nhiệm về sản phẩm vàng miếng do mình sản xuất, bảo hành sản phẩm vàng miếng cho khách hàng theo quy định pháp luật; xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo lưu trữ đầy đủ, chính xác dữ liệu vàng miếng sản xuất; kết nối cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Việc bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp, TCTD sản xuất vàng miếng thống nhất với định hướng xoá bỏ cơ chế độc quyền Nhà nước, chuyển sang cơ chế cấp phép cho doanh nghiệp, TCTD sản xuất vàng miếng, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động sản xuất vàng miếng, bảo vệ quyền lợi khách hàng, đảm bảo cơ sở để xây dựng hệ thống thông tin về thị trường vàng.

- Bổ sung Điều 14a sau Điều 14 quy định về trách nhiệm của các TCTD, doanh nghiệp được cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vàng. Theo đó, TCTD, doanh nghiệp này phải đảm bảo về nguồn vàng nhập khẩu, xây dựng báo cáo NHNN quy định nội bộ về xuất khẩu, nhập khẩu vàng; chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng vàng miếng, vàng nguyên liệu nhập khẩu và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy định đối với sản phẩm vàng do mình sản xuất từ nguồn vàng nguyên liệu nhập khẩu; xây dựng quy định nội bộ về bán vàng nguyên liệu, đảm bảo công khai, minh bạch, công bố công khai thông tin về việc bán vàng nguyên liệu, quyền, nghĩa vụ của khách hàng; sử dụng vàng miếng, vàng nguyên liệu nhập khẩu đúng mục đích; xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo lưu trữ đầy đủ, chính xác dữ liệu giao dịch mua bán vàng nguyên liệu; kết nối cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Việc bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp, TCTD nêu trên thống nhất với định hướng xoá bỏ cơ chế độc quyền Nhà nước, chuyển sang cơ chế cấp phép cho doanh nghiệp, TCTD xuất khẩu, nhập khẩu vàng, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu vàng, bán vàng nguyên liệu, đảm bảo cơ sở dữ liệu để xây dựng hệ thống thông tin về thị trường vàng.

- Bổ sung khoản 10 vào Điều 4 quy định việc thanh toán mua, bán vàng có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên phải được thực hiện thông qua tài khoản thanh toán của khách hàng và tài khoản thanh toán của doanh nghiệp kinh doanh vàng mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Việc bổ sung quy định nêu trên để đảm bảo yêu cầu về xác thực thông tin khách hàng nhưng không tạo thêm nghĩa vụ của khách hàng do việc xác thực đã được thực hiện khi khách hàng mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Quy định này cũng nhằm tăng tính công khai, minh bạch trong giao dịch mua, bán vàng.

**2.3.6.** Sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vàng

-Sửa đổi, bổ sung Điều 16 về trách nhiệm của NHNN đối với việc quản lý hoạt động kinh doanh vàng để phù hợp với các quy định mới tại dự thảo Nghị định như: xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chiến lược, kế hoạch về phát triển thị trường vàng theo hướng thị trường hóa; thực hiện can thiệp, bình ổn thị trường vàng thông qua các biện pháp theo quy định của pháp luật; xây dựng, điều chỉnh hạn mức hàng năm đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng miếng, nhập khẩu vàng nguyên liệu của TCTD và doanh nghiệp được cấp phép; sửa đổi, bổ sung, thu hồi: Giấy phép sản xuất vàng miếng; Hạn mức xuất khẩu, nhập khẩu vàng miếng; nhập khẩu vàng nguyên liệu của TCTD, doanh nghiệp; phối hợp cùng các bộ, ngành liên quan để thiết lập hệ thống thông tin, xây dựng, lưu trữ dữ liệu về thị trường vàng, kết nối cung cấp thông tin cho cơ quan liên quan; thanh tra hoạt động sản xuất vàng miếng, nhập khẩu vàng miếng...

Việcsửa đổi, bổ sung trách nhiệm của NHNN trong việc quản lý thị trường vàng phù hợp với các nội dung thay đổi cơ chế quản lý sản xuất vàng miếng, phát triển thị trường theo hướng thị trường hóa, thiết lập hệ thống thông tin, xây dựng, lưu trữ dữ liệu về thị trường vàng, kết nối cung cấp thông tin cho cơ quan liên quan.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 17 quy định về trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để phù hợp với chức năng nhiệm vụ của các bộ, ngành sau khi Chính phủ thực hiện chủ trương tinh gọn, sắp xếp lại bộ máy nhà nước (trong đó, hợp nhất Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính, chuyển chức năng thanh tra của các bộ, ngành về Thanh tra Chính phủ) và phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025; bổ sung trách nhiệm của Bộ Công an trong việc phối hợp với các bộ, ngành liên quan trong việc đấu tranh, điều tra, xử lý các vi phạm pháp luật về kinh doanh vàng, buôn lậu vàng; trách nhiệm của Thanh tra tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý nhà nước về công tác thanh tra đối với hoạt động kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 19 về hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh vàng, trong đó bổ sung hành vi hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu vàng miếng không đúng quy định để phù hợp với các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 20 về chế độ báo cáo, trong đó bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp, TCTD hoạt động kinh doanh vàng phải thực hiện báo cáo tình hình hoạt động sản xuất vàng miếng, tình hình bán vàng nguyên liệu nhập khẩu, đảm bảo cơ sở để cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vàng.

**2.3.7.** Về quy định chuyển tiếp

Theo Nghị định 24, NHNN được Chính phủ giao nhiệm vụ tổ chức sản xuất vàng miếng. NHNN giao Công ty SJC gia công vàng miếng cho NHNN và gia công lại vàng miếng SJC đã sản xuất, gia công không đủ tiêu chuẩn lưu thông. Hiện nay vẫn còn một lượng vàng miếng SJC nhất định lưu thông trên thị trường trong quá trình đó không tránh khỏi hiện tượng bị trầy xước, biến dạng… Vì vậy, cần quy định điều khoản chuyển tiếp để sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, hoạt động gia công lại của SJC vẫn được thực hiện bình thường trên nguyên tắc Công ty SJC chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc vàng miếng SJC được gia công lại là vàng miếng do Công ty SJC sản xuất, gia công theo quy định pháp luật.

Theo đó, dự thảo Nghị định bổ sung quy định chuyển tiếp (khoản 2 Điều 3), theo đó Công ty SJC được phép gia công lại vàng miếng từ vàng miếng SJC do Công ty SJC đã sản xuất, gia công trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, có ít nhất một trong các đặc điểm: bị trầy xước; bị đóng thêm các dấu hiệu, ký hiệu không phải của Công ty SJC và bị biến dạng. Công ty SJC chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc đảm bảo vàng miếng SJC được gia công là vàng miếng do Công ty SJC sản xuất, gia công theo quy định pháp luật.

**2.3.8.** Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung kỹ thuật đối với một số quy định liên quan.

1. Gồm các Bộ: Công an, Tài chính, Tư pháp, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ. [↑](#footnote-ref-2)
2. Gồm các Bộ: Công an, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Thanh tra Chính phủ, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp và Liên đoàn Thương mại Công nghiệp Việt Nam. [↑](#footnote-ref-3)
3. Theo đề nghị của VPCP, NHNN báo cáo tổng hợp ý kiến 09 Bộ, cơ quan trước ngày 10/01/2025 tuy nhiên đến ngày 19/02/2025, NHNN mới nhận được đủ ý kiến của các Bộ, cơ quan. [↑](#footnote-ref-4)
4. Khoản 3, Điều 16 Nghị định 24 quy định:

*“Ngân hàng Nhà nước thực hiện can thiệp, bình ổn thị trường vàng thông qua các biện pháp sau đây:*

*a) Xuất khẩu, nhập khẩu vàng nguyên liệu theo quy định tại**Khoản 1 Điều 14 Nghị định này.*

*b) Tổ chức và quản lý sản xuất vàng miếng thông qua việc quyết định hạn mức, thời điểm sản xuất và phương thức thực hiện sản xuất vàng miếng phù hợp trong từng thời kỳ. Chi phí tổ chức sản xuất vàng miếng được hạch toán vào chi phí hoạt động của Ngân hàng Nhà nước.*

*c) Thực hiện mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước và tổ chức huy động vàng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.”* [↑](#footnote-ref-5)
5. Thông tư [11/2011/TT-NHNN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Thong-tu-11-2011-TT-NHNN-cham-dut-huy-dong-va-cho-vay-von-bang-vang-123367.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 29/4/2011 của NHNN quy định về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 11; Chỉ thị số 05/CT-NHNN ngày 27/4/2013 về việc chấn chỉnh thực hiện quy định về huy động, giữ hộ vàng và sử dụng vàng huy động, vàng giữ hộ của TCTD. [↑](#footnote-ref-6)
6. Được thành lập theo Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-7)
7. Điều 3 Nghị định 24 quy định: “1. Vàng trang sức, mỹ nghệ là các sản phẩm vàng có hàm lượng từ 8 Kara (tương đương 33,33%) ***trở lên***, đã qua gia công, chế tác để phục vụ nhu cầu trang sức, trang trí mỹ thuật. 2. Vàng miếng là vàng được dập thành miếng, có đóng chữ, số chỉ khối lượng, ***chất lượng*** và ký mã hiệu của doanh nghiệp và TCTD được NHNN cho phép sản xuất hoặc vàng miếng do NHNN tổ chức sản xuất trong từng thời kỳ. [↑](#footnote-ref-8)
8. Điều 3, Thông tư 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 (đã được sửa đổi, bổ sung) hướng dẫn một số điều của Nghị định số [24/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-dinh-24-2012-ND-CP-quan-ly-hoat-dong-kinh-doanh-vang-137569.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) quy định:

*“Điều kiện cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu đối với doanh nghiệp hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ:*

*1. Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng TSMN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp.*

*2. Nhu cầu nhập khẩu vàng nguyên liệu phù hợp với kế hoạch sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.*

*3. Không vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, quy định của pháp luật về quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường trong thời hạn 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị cấp và cho đến thời điểm cấp Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu”.* [↑](#footnote-ref-9)
9. Phụ lục số IV ban hành kèm NQ số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025. [↑](#footnote-ref-10)
10. Mục 2.1 NQ số 173/2024/QH15. [↑](#footnote-ref-11)